TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2022/HS-PT
Ngày: 25-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Duy

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 99/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Tân T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tân T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2022/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tân T, sinh năm: 1997 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện B, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá C (chết) và bà Trần Thị Xuân L sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/01/2021, bị Công an xã Phước An, huyện B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Đánh bạc". Về nhân thân: Ngày 30/5/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13 tháng 4 năm 2022; Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tân T: Bà Trần Thị Xuân L, sinh năm 1967; trú tại: Thôn A, xã P, huyện B, tỉnh Bình Định, là mẹ ruột của bị cáo đại diện theo pháp luật (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tân T: Ông Nguyễn Thế V là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Nam Luật thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định (Có mặt).

Địa chỉ: 55 D, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 17/8/2021, bị cáo Nguyễn Tân T đi làm đá lạnh về nhà mẹ ruột là bà Trần Thị Xuân L ở Thôn A, xã P, huyện B, tỉnh Bình Định thì thấy bà L đang nấu cơm và thức ăn tại phòng bếp nên đến xin bà L số tiền 1.500.000 đồng để mua điện thoại di động về sử dụng nhưng bà L không cho; bị cáo T bực tức nên lấy 01 cây rựa và 01 cây câu liêm tại phòng bếp cầm trên hai tay, rồi ném cây câu liêm về phía bà L nhưng không trúng; bà L sợ bỏ chạy ra đứng trước hiên nhà. Lúc này, T dùng cây rựa đập phá đồ đạc, làm hư hỏng các tài sản trong nhà bà L, gồm 01 ghế gỗ màu nâu (loại ghế đơn), kích thước (70x75)cm, mặt ghế cao 35cm, lưng tựa cao 100cm; 01 cửa ra vào bằng gỗ, kích thước (80x200x04)cm; 01 khung tranh thêu kích thước (51x107)cm, khung tranh được làm bằng nhựa, mặt khung tranh thêu ốp kính dày 0,2cm; 01 tấm kính kích thước (40x125x0,5)cm; 12 tấm kính màu đen cùng loại, kích thước mỗi tấm là (14x31x0,5)cm được gắn trên 02 khung cửa sổ bằng gỗ; 01 tấm rèm cửa kích thước (80x210)cm bằng hộp nhựa màu vàng. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 188/KL-HĐ ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận thì tại thời điểm bị xâm phạm các tài sản nêu trên có tổng giá trị thành tiền là 4.640.000 đồng.

Ngày 20/11/2021, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đã kết luận về tình trạng sức khoẻ, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bị cáo Nguyễn Tân T trước, tại và sau thời điểm gây án cũng như tại thời điểm hiện tại như sau:

a. Kết luận về mặt y học: Rối loạn tâm thần giống tâm thần phân liệt trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma tuý.

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Định đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm s, q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tân T 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 13 tháng 4 năm 2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 19/5/2022, bị cáo Nguyễn Tân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thế V trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tân T: Bị cáo phạm tội do bị rối loạn tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức. Quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị thiệt chỉ bằng 1/10 giá trị tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, q khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo T mức án thấp hơn mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Xuất phát từ việc bị cáo xin tiền của mẹ ruột là bà Trần Thị Xuân L để mua điện thoại nhưng bà L không cho nên bị cáo lấy 01 cây rựa rồi dùng để đập phá tài sản của bà L gồm: 01 ghế gỗ màu nâu; 01 cửa ra vào bằng gỗ; 01 khung tranh thêu; 13 tấm kính; 01 tấm rèm cửa. Theo kết luận định giá thì số tài sản mà bị cáo đập phá gây thiệt hại là 4.640.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện B xét xử bị cáo T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa bị cáo và bi hại có quan hệ là mẹ con, trước đây không có mâu thuẫn gì nhưng chỉ vì không xin được tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo lấy cây liêm ném bị hại, sau đó dùng rựa để đập phá, làm hư hỏng tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được chứng cứ mới để xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 135, 136; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm s, q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tân T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tân T 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 13 tháng 4 năm 2022.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện B;
- Cơ quan THAHS Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Duy